

Câu 1:

Để tạo một mẫu cho vùng dữ liệu A1:G9, cụ thể: tô vùng màu đỏ, kẻ đường viền ngoài 2 nét, chữ màu vàng, ta dùng:

- ☐ Format as Cells
- ☒ Format as Table
- ☐ Conditional Formatting
- ☐ Styles

Format as Table

Câu 2:

Muốn tô màu vàng cho vùng dữ liệu A1:A10, ta dùng:

- ☒ Format as Cells
- ☐ Format as Table
- ☐ Conditional Formatting
- ☐ Styles

Format as Cells

Câu 3:

Microsoft Excel 2010, để xem cùng một lúc 2 WorkSheet khác nhau của 1 Workbook thì

Select one:

- ☒ Vào menu View tại nhóm Window ta chọn New Window sau đó chọn Arrange All để hiển thị 2 cửa sổ WorkSheet
- ☐ Vào menu View tại nhóm Window ta chọn Arrange All
- ☐ Vào menu View tại nhóm Zoom ta chọn One Page
- ☐ Vào menu View tại nhóm Window ta chọn Custom Views

Vào menu View tại nhóm Window ta chọn New Window sau đó chọn Arrange All để hiển thị 2 cửa sổ WorkSheet

Câu 4:

Trong Microsoft excel 2010, để hiệu chỉnh (Edit) một công thức mảng, phát biểu nào sau đây đúng:

Select one:

- ☐ Chọn ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, thực hiện thay đổi nội dung công thức sau đó bấm phím Ctrl+Enter
- ☐ Thực hiện hiệu chỉnh nội dung công thức, sau đó bấm phím Enter
- ☒ Chọn toàn bộ khối ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, hiệu chỉnh công thức sau đó bấm phím Ctrl+Enter
- ☐ Chọn ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, thực hiện thay đổi nội dung công thức sau đó bấm phím Shift+Enter

Chọn toàn bộ khối ô chứa công thức mảng cần hiệu chỉnh, hiệu chỉnh công thức sau đó bấm phím Ctrl+Enter (**Đáp án đúng Ctrl +shift + Enter**)

Câu 5:

Để di chuyển vùng bảng tính A2:D4 đến vị trí khác trên cùng một trang tính thì thao tác nào sau đây là đúng:

- ☒ Quét vùng chọn từ A2:D4, để chuột vào cạnh của vùng vừa chọn, rê kéo chuột đến vị trí cần di chuyển đến.
- ☒ Quét vùng chọn từ A2:D4, chọn chức năng cut, sau đó dán vào vị trí mới
- ☒ Quét vùng chọn từ A2:D4, chọn chức năng cut, đặt trở tại vị trí cần di chuyển, nhấn Enter
- ☐ Nhấn Shift và kéo vùng cần kéo đi

Quét vùng chọn từ A2:D4, để chuột vào cạnh của vùng vừa chọn, rê kéo chuột đến vị trí cần di chuyển đến., Quét vùng chọn từ A2:D4, chọn chức năng cut, sau đó dán vào vị trí mới, Quét vùng chọn từ A2:D4, chọn chức năng cut, đặt trở tại vị trí cần di chuyển, nhấn Enter

Câu 6:

Trong Microsoft excel 2010, cấu trúc hàm nào dưới đây là đúng.

- ☐ = DAVERAGE (field, criteria, database)
- ☐ = DAVERAGE (field, database, criteria)
- ☐ = DAVERAGE (criteria , field, database)
- ☒ = DAVERAGE (database, field, criteria)

= DAVERAGE (database, field, criteria)

Câu 7:

Kiểu dò trong hàm Match có ý nghĩa, chọn tất cả:

- ☒ Kiểu dò là 1: Nhỏ hơn hay bằng giá trị tìm kiếm , mảng dò phải được sắp xếp tăng dần.
- ☒ Kiểu dò là 0: Chính xác giá trị tìm kiếm, mảng dò không cần sắp xếp theo thứ tự.
- ☒ Kiểu dò là -1: Lớn hơn hay bằng giá trị tìm kiếm, mảng dò phải được sắp xếp giảm dần
- ☐ Kiểu dò là 1: Nhỏ hơn hay bằng giá trị tìm kiếm , mảng dò không sắp xếp tăng dần.

Kiểu dò là 1: Nhỏ hơn hay bằng giá trị tìm kiếm , mảng dò phải được sắp xếp tăng dần., Kiểu dò là 0: Chính xác giá trị tìm kiếm, mảng dò không cần sắp xếp theo thứ tự., Kiểu dò là -1: Lớn hơn hay bằng giá trị tìm kiếm, mảng dò phải được sắp xếp giảm dần

Câu 8:

Khi cần lựa chọn một lúc nhiều ô không liền nhau trong bảng tính cần:

- ☐ Nhấn Shift trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn
- ☐ Nhấn Alt trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn.
- ☒ Nhấn Ctrl trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn
- ☐ Tất cả đều sai

Nhấn Ctrl trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn

Câu 9:

Khi nhập dữ liệu ngày tháng vào ô, cần chú ý:

- ☒ Định dạng ngày trong hệ thống máy tính
- ☒ Thiết lập lại kiểu ngày đang sử dụng trong bảng tính excel
- ☐ Thiết lập lại giao diện
- ☐ Chỉnh lại công thức

Định dạng ngày trong hệ thống máy tính, Thiết lập lại kiểu ngày đang sử dụng trong bảng tính excel

Câu 10:

Trong Microsoft excel 2010, phát biểu nào sau đây đúng nhất:

- ☐ Mặc định, Microsoft Excel 2010 cho phép mở Workbook được lấy từ bất kỳ nguồn nào (Internet, đính kèm trong Email,...) mà không có bất kỳ cảnh báo nào về vấn đề an toàn.
- ☐ Luôn cho phép mở và làm việc bình thường các Workbook được tạo từ các phiên bản trước Microsoft Excel 2010
- ☒ Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.
- ☐ Thiết lập Protected View có ý nghĩa cho phép người dùng chỉ được xem nội dung bản g tính mà không được sửa đổi thông qua mật khẩu bảo vệ..

Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.

Câu 11:

Trong giao diện của Microsoft Excel 2010, khi chọn lệnh “Zoom to selection” trong thẻ View

- ☐ Phóng to Worksheet sao cho nhìn rõ nội dung vùng đang chọn.
- ☐ Sẽ phóng to hay thu nhỏ nội dung worksheet hiện tại theo một tỷ lệ mà chúng ta mong muốn.
- ☒ Phóng to hay thu nhỏ Worksheet sao cho khối ô hiện tại đang được chọn tự động hiển thị vừa trên toàn bộ cửa sổ.
- ☐ Sẽ phóng to hay thu nhỏ vùng bảng tính đang chọn trong khi giữ nguyên phần còn lại của bảng tính.

Phóng to hay thu nhỏ Worksheet sao cho khối ô hiện tại đang được chọn tự động hiển thị vừa trên toàn bộ cửa sổ.

Câu 12:

Trong Microsoft Excel 2010, để thực hiện sao chép (chỉ) điều kiện đã được thiết lập trong ô hiện hành, lựa chọn nào sau đây là đúng:

- ☐ Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste (Ctrl+V)
- ☐ Thực hiện lệnh Cut (Ctrl+V) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Validation
- ☒ Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Values
- ☐ Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Validation

Thực hiện lệnh Copy (Ctrl+C) tại ô nguồn, chọn ô đích thực hiện lệnh Paste special/chọn Validation

Câu 13:

Trong một trang bảng tính Excel, để ẩn công thức trong một khối ô trong khi vẫn cho hiển thị kết quả của công thức. Thực hiện nào sau đây là đúng nhất:

- ☐ Chọn khối ô cần bảo vệ, thực hiện lệnh: Review (Protect worksheet
 - ☒ Chọn khối ô cần bảo vệ, thực hiện lệnh: Home (Font (Trong thẻ Protection chọn Hide, sau đó thực hiện lệnh Review (Protect worksheet
 - ☐ Chọn khối ô cần ẩn không thức trong ô, thực hiện lệnh Review (Protect workbook
 - ☐ Chọn khối ô cần ẩn công thức trong ô, thực hiện lệnh: Home (Font (Trong thẻ Protection chọn Hide
- Chọn khối ô cần bảo vệ, thực hiện lệnh: Home (Font (Trong thẻ Protection chọn Hide, sau đó thực hiện lệnh Review (Protect worksheet

Câu 14:

Trong Microsoft Excel 2010, tại hộp thoại Paste Special, mục Comments dùng để:

- ☐ Sao chép mọi thiết lập hiện có trong ô
- ☐ Chỉ sao chép giá trị của ô
- ☒ Chỉ sao chép ghi chú
- ☐ Chỉ sao chép định dạng

Chỉ sao chép ghi chú

Câu 15:

Xác định mức khấu hao đều cho các năm :

- ☐ DDB
- ☐ DB
- ☒ SLN
- ☐ FV

SLN

Câu 16:

Để xác định vị trí của giá trị nào đó với một mảng dữ liệu cho trước, bạn chọn:

- ☐ a. Index
- ☐ b. Hlookup
- ☐ c. Vlookup
- ☒ d. Match

d. Match

Câu 17:

Chọn phát biểu đúng nhất khi muốn xóa hết dữ liệu cùng dòng với ô tính đã chọn

- ☒ Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Entire row, ok.
- ☐ Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Shift cells left, ok.
- ☐ Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Entire colum, ok.
- ☐ Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Shift cells up, ok.

Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Entire row, ok.

Câu 18:

Một trường học ABC có nhiều lớp, mỗi lớp được trình bày trên 1 sheet trong excel, gồm những thông tin : họ tên, phái, năm sinh, nơi sinh. Dùng lệnh thích hợp để thống kê số lượng nam, nữ trong toàn trường:

Select one:

- ☐ PivotChart
- ☐ Subtotal
- ☒ Consolidate
- ☐ Countif

Consolidate

Câu 19:

Trong Microsoft excel 2010, biểu đồ thu nhỏ bên trong các ô trang tính có mấy dạng cơ bản

- ☒ 3
- ☐ 5
- ☐ 4
- ☐ 2

: 3

Câu 20:

Câu nào sau đây sai? Khi nhập dữ liệu vào bảng tính Excel thì:

- ☒ Dữ liệu kiểu số sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái
- ☐ Dữ liệu kiểu kí tự sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái
- ☐ Dữ liệu kiểu thời gian sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải
- ☐ Dữ liệu kiểu ngày tháng sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải

Câu 21:

Dữ liệu kiểu số sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái

Cách khai báo biến đúng trong VBA

Select one:

- ☐ Lim Hoten as String
- ☐ Dim as Hoten String
- ☐ Dim String as Hoten
- ☒ Dim Hoten as String

Dim Hoten as String

Câu 22:

Để tạo một mẫu cho vùng dữ liệu A1:G9, cụ thể: tô vùng màu đỏ, kẻ đường viền ngoài 2 nét, chữ màu vàng, ta dùng:

Select one:

- ☐ Format as Cells
- ☒ Format as Table
- ☐ Conditional Formatting
- ☐ Styles

Format as Table

Câu 23:

Trong Microsoft excel2010, cột B trong trang tính đang được ẩn, để hiển thị cột B lên thì kích phải chuột vào vị trí cột B rồi chọn thao tác nào sau đây?

- ☐ clear
- ☒ Unhide
- ☐ Hide
- ☐ Delete

Unhide

Câu 24:

Hàm Goal seek dùng để(chọn tất cả):

Select one or more:

- ☒ áp dụng trong các bài toán như tính doanh thu hòa vốn, thay đổi một chỉ tiêu chi phí nào đó để có được lợi nhuận như mong muốn, tính tổng chi phí cho tổng chi phí ràng buộc phải trả..
- ☐ áp dụng trong các bài toán như tính doanh thu hòa vốn, thay đổi nhiều chỉ tiêu chi phí nào đó để có được lợi nhuận như mong muốn, tính tổng chi phí cho tổng chi phí ràng buộc phải trả..
- ☒ áp dụng trong các bài toán giải phương trình một ẩn số
- ☐ áp dụng trong các bài toán giải hệ phương trình

áp dụng trong các bài toán như tính doanh thu hòa vốn, thay đổi một chỉ tiêu chi phí nào đó để có được lợi nhuận như mong muốn, tính tổng chi phí cho tổng chi phí ràng buộc phải trả.., áp dụng trong các bài toán giải phương trình một ẩn số

Câu 25:

Giả sử mua 1 chiếc xe máy và trả trước 7.000.000 đồng, số còn lại trả theo phương thức trả góp sau 24 tháng, cuối mỗi tháng góp 1.000.000 đồng. Lãi suất 0,65%/tháng. Hỏi giá chiếc xe giá bao nhiêu?

Select one:

- ☐ PPMT
- ☒ PV
- ☐ PMT
- ☐ FV

PV

Câu 26:

Chọn phát biểu đúng nhất

- ☐ Khi nhập liệu số, ngày tháng và văn bản tự động canh trái
- ☐ Khi nhập số, ngày tháng và văn bản tự động canh phải
- ☐ Khi nhập số, ngày tháng tự động canh trái, văn bản tự động canh phải
- ☒ Khi nhập số, ngày tháng tự động canh phải, văn bản tự động canh trái

Khi nhập số, ngày tháng tự động canh phải, văn bản tự động canh trái

Câu 27:

Với Microsoft Excel 2010, lựa chọn câu trả lời đúng nhất:

- ☐ Có thể mở cùng lúc nhiều Workbooks và chỉ cho phép sắp xếp các Window hiển thị các workbook trên màn hình nhưng không cho ẩn workbook đang mở.
- ☐ Có thể sắp xếp cửa sổ của các worksheet trong một workbook theo các dạng Tiled, Horizontal, Vertical, cho dễ nhìn.
- ☒ Có thể mở cùng lúc nhiều Workbooks và, chúng ta cũng có thể thực hiện ẩn (hide) hoặc hiện (unhide) từng worksheet, từng workbook khi cần thiết.
- ☐ Cho phép mở cùng lúc nhiều Workbooks, khi chưa cần sử dụng thì có thể ẩn workbook bằng lệnh Hide.

Có thể mở cùng lúc nhiều Workbooks và, chúng ta cũng có thể thực hiện ẩn (hide) hoặc hiện (unhide) từng worksheet, từng workbook khi cần thiết.

Câu 28:

Trong Microsoft excel 2010, phát biểu nào sau đây đúng nhất:

- ☒ Cho phép thiết lập chế độ tin cậy cho một Folder để xem như tất cả các tài liệu trong folder này như một nguồn tài liệu an toàn mà không cần cảnh báo khi được mở.
- ☐ Tắt chế độ cho phép sử dụng Macro trong hộp thoại Trusted Center để cho phép mở một Workbook từ một nguồn nào mà không cần cảnh báo rủi ro về an toàn.
- ☐ Khi chế độ Protected View đã được thiết lập (Enabled), ta có thể đặt mật khẩu cho một Workbook để bảo vệ bằng tính không cho người dùng thay đổi nội dung.
- ☐ Khi chế độ Protected View đã được thiết lập (Enabled) và Worksheet đã được đặt mật khẩu bảo vệ, người dùng không thể thay đổi nội dung của worksheet.

Cho phép thiết lập chế độ tin cậy cho một Folder để xem như tất cả các tài liệu trong folder này như một nguồn tài liệu an toàn mà không cần cảnh báo khi được mở.

Câu 29:

Khi cần lựa chọn một lúc nhiều ô không liên nhau trong bảng tính cần:

- ☐ Nhấn Shift trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn
- ☐ Nhấn Alt trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn.
- ☒ Nhấn Ctrl trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn
- ☐ Tất cả đều sai

Nhấn Ctrl trên bàn phím kết hợp với thao tác click chuột trái vào các ô cần chọn

Câu 30:

Trong Microsoft Excel 2010, khi bấm Enter để kết thúc việc vào dữ liệu hay công thức cho một ô:

- ☐ Con trỏ ô luôn dời sang ô phía trên ô hiện hành trên cùng cột
- ☐ Con trỏ ô luôn dời sang ô bên trái ô hiện hành trên cùng dòng
- ☐ Con trỏ ô luôn dời sang ô bên phải ô hiện hành trên cùng dòng
- ☒ Con trỏ ô luôn dời sang ô phía trên, ô bên dưới, ô bên phải ô hiện hành tùy theo ta thiết lập.

Con trỏ ô luôn dời sang ô phía trên, ô bên dưới, ô bên phải ô hiện hành tùy theo ta thiết lập.

Trong Microsoft Excel 2010, một hàm được tạo ra bởi VBA:

- ☐ Luôn có hiệu lực và luôn có thể dùng được trong Workbook đi kèm như một hàm có sẵn
- ☐ Để dùng được hàm này ta phải tắt (Disabled) chế độ protected view trong Trusted center
- ☐ Để dùng được hàm này ta phải bỏ mật khẩu bảo vệ bảng tính
- ☒ Để dùng được hàm này ta phải tắt (Disabled) chế độ chặn Macro trong Macro setting

Để dùng được hàm này ta phải tắt (Disabled) chế độ chặn Macro trong Macro setting

Câu 32:

Trong Microsoft Excel 2010, hàm If có thể lồng vào nhau bao nhiêu cấp?

Select one:

- ☐ 6
- ☐ 8
- ☒ 7
- ☐ 5

7

Câu 33:

Để quay trở lại thao tác vừa chỉnh sửa trong đang chọn ta dùng lệnh nào sau đây:

- ☐ Nhấn Ctrl+x
- ☐ Nhấn Ctrl+y
- ☒ Nhấn Ctrl+z
- ☐ Nhấn Ctrl+c

Nhấn Ctrl+z

Câu 34:

Để tổng hợp dữ liệu (đếm, tổng, trung bình,...) theo từng nhóm có trong một danh sách, ta dùng:

Select one:

- ☐ Sum(...)
- ☐ count(...)
- ☒ Subtotal
- ☐ Advanced Filter.

Subtotal

Câu 35:

Trong Microsoft Excel 2010, muốn chuyển đổi dữ liệu cột thành hàng hay hàng thành cột thì trong hộp thoại Paste Special chọn:

- ☐ Skip blanks
- ☐ Values
- ☒ Transpose
- ☐ Formulas

Transpose

Câu 36:

Trong Microsoft excel 2010, cột B trong trang tính đang được ẩn, để hiển thị cột B lên thì kích phải chuột vào vị trí cột B rồi chọn thao tác nào sau đây?

- ☒ Unhide
- ☐ Clear Contents
- ☐ Delete
- ☐ Hide

Unhide

Câu 37:

Cho một CSDL quản lý về thông tin thí sinh dự thi, trong đó có các thuộc tính (Tên thí sinh, khối thi, ngành thi), hãy đếm số thí sinh dự thi khối A, ta dùng:

Select one:

- ☒ DcountA(...)
- ☐ Sum(...)
- ☐ CountA(...)
- ☐ Count(...)

DcountA(...)

Câu 38:

Cho một CSDL quản lý về thông tin bán hàng, trong đó có các thuộc tính (tên sản phẩm, số lượng, đơn giá, thành tiền), hãy tìm những mẫu tin có thành tiền lớn nhất của từng sản phẩm, ta dùng:

- ☐ Max(...)
- ☐ Min(...)
- ☒ Dmax(...)
- ☐ DSum(...)

Dmax(...)

Câu 39:

Các địa chỉ sau đây là địa chỉ gì: \$A1, B\$5, C6, \$L9, \$DS7

- ☐ Địa chỉ tương đối
- ☒ Địa chỉ hỗn hợp
- ☐ Địa chỉ tuyệt đối
- ☐ Tất cả đều đúng

Địa chỉ hỗn hợp

Câu 40:

Để tạo một hàm do người dùng tự định nghĩa và vận dụng hàm đó vào excel, bạn dùng: (chọn tất cả)

- ☒ Visual Basic For Application
- ☒ VBA
- ☐ Define name
- ☐ Define methods

Visual Basic For Application, VBA

Câu 41:

Trong Microsoft excel 2010, phát biểu nào sau đây đúng nhất:

- ☐ Thiết lập Protected View có ý nghĩa cho phép người dùng chỉ được xem nội dung bản g tính mà không được sửa đổi thông qua mật khẩu bảo vệ..
- ☐ Mặc định, Microsoft Excel 2010 cho phép mở Workbook được lấy từ bất kỳ nguồn nào (Internet, đính kèm trong Email,...) mà không có bất kỳ cảnh báo nào về vấn đề an toàn.
- ☐ Luôn cho phép mở và làm việc bình thường các Workbook được tạo từ các phiên bản trước Microsoft Excel 2010
- ☒ Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.

Chỉ cho phép mở một Workbook được lấy từ một nguồn không tin cậy mà không cần cảnh báo rủi ro khi tắt chế độ Protected View trên nguồn của tài liệu tương ứng.

Câu 42:

Trong Microsoft excel 2010, để sử dụng công thức mảng khi hoàn tất công thức ta dùng phím gì?

- ☐ Alt+Shift+Enter
- ☐ Shift+Enter
- ☐ Ctrl +Enter
- ☒ Ctrl+Shift+Enter

Ctrl+Shift+Enter

Câu 43:

Trong Microsoft excel 2010, để xóa các định dạng có điều kiện ta chọn vùng cần xóa sau đó thực hiện các bước.

- ☐ Insert \ Conditional formatting \ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.
- ☒ Home \ Conditional formatting\ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.

☐ Home \ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.

☐ Insert \ Conditional formatting\ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.

Home \ Conditional formatting\ manager Rules\ chọn định dạng cần xóa và Delete Rule.

Câu 44:

Trong Microsoft excel 2010, khi thực hiện lệnh Advanced Filter, phát biểu nào sau đây đúng nhất với vùng tiêu chuẩn,:

☐ Tiêu đề cột của vùng tiêu chuẩn bắt buộc phải nằm trong tiêu đề cột của cơ sở dữ liệu nguồn.

☐ Luôn có một dòng trống giữa dòng đầu tiên đặt điều kiện với dòng tiêu đề của vùng tiêu chuẩn.

☒ Luôn phải đặt điều kiện từ dòng đầu tiên tiếp theo sau dòng tiêu đề của vùng điều kiện.

☐ Vùng tiêu chuẩn không cần thiết phải có tiêu đề.

Luôn phải đặt điều kiện từ dòng đầu tiên tiếp theo sau dòng tiêu đề của vùng điều kiện.

Câu 45:

Câu nào sau đây đúng? Khi nhập dữ liệu vào bảng tính Excel thì:

☐ Dữ liệu kiểu số sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái

☐ Dữ liệu kiểu kí tự sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải

☐ Dữ liệu kiểu thời gian sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái

☒ Dữ liệu kiểu ngày tháng sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải

Dữ liệu kiểu ngày tháng sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải

Câu 46:

Cho một CSDL quản lý về thông tin bán hàng, trong đó có các thuộc tính (tên sản phẩm, số lượng, đơn giá, thành tiền), hãy rút trích những mẫu tin có thành tiền $\geq 5.000.000$ và có số lượng ≥ 100 , ta dùng:

☐ Auto Filter

☐ Sort Filter

☐ Subtotal

☒ Advanced Filter.

Advanced Filter.

Câu 47:

Những từ khoá nào sau đây không dùng trong VBA.

☐ Dim

☐ As

☐ End

☒ Abc

Abc

Câu 48:

Với Microsoft Excel 2010, việc bảo mật dữ liệu được thực hiện:

- ☐ Chỉ đến mức workbook
- ☒ Từ mức file , đến workbook, đến worksheet hoặc có thể đến từng cells trong bảng tính
- ☐ Từ mức workbook, đến worksheet và đến từng cells trong bảng tính
- ☐ Chỉ 2 mức Workbook và worksheet

Từ mức file , đến workbook, đến worksheet hoặc có thể đến từng cells trong bảng tính

Câu 49:

Chọn phát biểu đúng nhất khi chỉ muốn xoá dữ liệu trong 1 ô tính

- ☐ Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Entire row, ok.
- ☒ Chọn ô tính và nhấn phím delete trên bàn phím
- ☐ Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Shift cells left, ok.
- ☐ Chọn ô tính và nhấn phải chuột, chọn delete, sau đó chọn Shift cells up, ok.

Chọn ô tính và nhấn phím delete trên bàn phím

Câu 50:

Xác định mức khấu hao đều cho các năm :

- ☒ SLN
- ☐ DB
- ☐ . DDB
- ☐ FV

SLN